

Số: /TTr-TĐNCS

Cám Phả, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

BÁO CÁO
TÀI CHÍNH TẠI NGÀY HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Kính gửi: Các cổ đông Công ty cổ phần than Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/QH14/2020 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Than Đèo Nai - Cọc Sáu - TKV đã được ban hành;

Căn cứ Nghị quyết của HĐQT Công ty số 12/NQ-HĐQT ngày 25/10/2024.

Công ty xin được báo cáo trước ĐHĐCĐ tóm tắt các số liệu chủ yếu của BCTC tại thời điểm 0h ngày 26/06/2024 đã được Chi nhánh Công ty TNHH hằng kiểm toán AASC tại Quảng Ninh thực hiện kiểm toán.

Theo đó Báo cáo tài chính tại thời điểm 0h ngày 26/06/2024 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Than Đèo Nai – Cọc Sáu - TKV tại ngày 26 tháng 06 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

I. Bảng cân đối kế toán (tóm tắt)

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

TT	TÀI SẢN	Mã số	Thời điểm 0h ngày 26/06/2024	01/01/2024
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	1.284.114.355.641	
1	- Tiền và các khoản tương đương tiền	110	2.968.824.085	
2	- Các khoản Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		
3	- Các khoản phải thu ngắn hạn	130	403.189.369.036	
4	- Hàng tồn kho	140	636.448.535.568	
5	- Tài sản ngắn hạn khác	150	241.507.626.952	
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	200	1.021.772.437.677	
1	- Các khoản phải thu dài hạn	210	233.153.022.467	
2	- Tài sản cố định	220	710.630.343.178	
3	- Tài sản dở dang dài hạn	240	12.820.433.525	
4	- Tài sản dài hạn khác	260	62.168.638.507	

	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	2.305.886.793.318	
III	NỢ PHẢI TRẢ	300	1.638.581.472.142	
1	- Nợ ngắn hạn	310	1.280.294.044.003	
2	- Nợ dài hạn	330	358.287.428.139	
IV	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	667.305.321.176	
1	Vốn chủ sở hữu	410	667.305.321.176	
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	619.352.020.000	
	- Thặng dư vốn cổ phần	412	-66.000.000	
	- Vốn khác của chủ sở hữu	414	6.662.920.103	
	- Quỹ đầu tư phát triển	418	22.073.246.935	
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	19.283.134.138	
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	2.305.886.793.318	

II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Mã số	Thời điểm 0h ngày 26/06/2024	Năm trước
1- Doanh thu bán hàng và CC DV	01	2.972.236.969.805	
2- Các khoản giảm trừ doanh thu	02		
3- Doanh thu thuần (10 = 01-02)	10	2.972.236.969.805	
4- Giá vốn hàng bán	11	2.815.643.164.229	
5- Lợi nhuận gộp (20=10-11)	20	156.593.805.576	
6- Doanh thu hoạt động tài chính	21	3.389.743.555	
7- Chi phí tài chính	22	24.506.137.914	
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	24.506.137.914	
8- Chi phí bán hàng	24	2.414.886.390	
9- Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	156.558.274.445	
10- LN thuần từ HĐKD (30=20+21-22-24-25)	30	-23.495.749.618	
11- Thu nhập khác	31	14.241.237.668	
12- Chi phí khác	32	1.837.446.654	
13- Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	12.403.791.014	
14- Tổng LN kế toán trước thuế (50=30+40)	50	-11.091.958.604	
15- Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	9.839.950.669	
16- Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	0	
17- Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)	60	-20.931.909.273	

18- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70	(338)	
----------------------------------	----	-------	--

III. Các Chỉ tiêu tài chính cơ bản

TT	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo	Kỳ trước
1	Cơ cấu tài sản		
	- Tài sản dài hạn / Tổng tài sản (%)	44,31	
	- Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản (%)	55,69	
2	Cơ cấu nguồn vốn		
	- Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn (%)	71,06	
	- Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn (%)	28,94	
3	Khả năng thanh toán (lần)		
	- Khả năng thanh toán ngắn hạn	1,00	
	- Khả năng thanh toán nhanh	0,51	
4	Tỷ suất lợi nhuận (%)		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	-0,7	
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	-0,91	
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Nguồn vốn CSH	-3,14	
5	Hệ số nợ phải trả /Vốn chủ sở hữu (lần)	2,46	

Công ty trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 xem xét, thông qua các nội dung trên./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty (Qua Website);
- Các thành viên HĐQT, BKS (e-copy);
- Đăng trên Website;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT**

**Đặng Thanh Bình
(Giám đốc Công ty)**